TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 64/2024/HS-PT
Ngày 26 - 02 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thành;

Các Thẩm phán: Ông Trần Nam Phương;

Ông Nguyễn Xuân Quang.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mỹ Linh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa*:** Bà Trần Thị Thu Sương - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 02 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 510/2023/TLPT-HS ngày 22 tháng 11 năm 2023, đối với bị cáo Nguyễn Văn H; do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 198/2023/HS-ST ngày 21-9-2023 của Tòa án nhân dân huyện Long Thành.

Bị cáo có kháng cáo: Nguyễn Văn H, sinh năm 1988 tại Đồng Nai; Căn cước công dân số: 0920750045XX; nơi đăng ký thường trú: Tổ A, ấp V, xã V, huyện V, thành phố Cần Thơ; nơi cư trú (không đăng ký tạm trú): Khu phố L, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai; giới tính: Nam; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa (học vấn): 02/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn C (đã chết) và bà Nguyễn Thị M (đã chết); có vợ tên Nguyễn Thị P và có 03 con; tiền án: Không; tiền sự: Không; hiện nay, bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú theo Lệnh số: 46/2024/LCĐKNCT ngày 31-01-2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai; có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

1. Nội dung chính:

Nguyễn Văn H có giấy phép lái xe hạng A1 theo quy định. Lúc 21 giờ 30 phút ngày 09/10/2022, H điều khiển xe mô tô biển số 68P1-320.XX lưu thông trên đường P, theo hướng T đi Quốc lộ E. Khi đi đến đoạn đường nơi có ngã tư giao nhau thuộc Ấp H, xã A, huyện L, H không bật đèn xi nhan (đèn báo tín hiệu chuyển hướng) mà điều khiển xe chuyển hướng rẽ trái, để đi vào đường H. Khi xe do H điều khiển chuyển hướng lưu thông sang phần đường ngược chiều thì va chạm với xe mô tô biển số 60B1-180.XX do anh Lê Văn C1 điều khiển, lưu thông trên đường P theo hướng Quốc lộ E đi T, gây tai nạn làm cả 02 xe và người té ngã xuống đường. Hậu quả, anh Lê Văn C1 được đưa đi cấp cứu, đến ngày 11/10/2022 thì tử vong tại Bệnh viện C2 - Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Hiện trường - Giám định:

2.1. Biên bản khám nghiệm hiện trường:

1/ Hiện trường của đoạn đường nơi xảy ra tai nạn là đoạn đường thẳng, trải nhựa phẳng, có hai chiều lưu thông, có vạch sơn vàng đứt quãng ở giữa phân chia hai chiều đường, mỗi chiều đường có một làn đường rộng 3.5 mét.

2/ Ghi nhận việc đánh số thứ tự theo số tự nhiên vị trí nạn nhân, phương tiện, tang vật, dấu vết:

(1) Xe mô tô biển số: 68P1-320.XX

(2) Vết cày xe mô tô biển số: 60B1-180.XX

(3) Xe mô tô biển số: 60B1-180.XX

3/ Xác định điểm mốc và một trong các mép đường nơi xảy ra tai nạn làm chuẩn:

- Lấy mép đường bên phải theo hướng lưu thông Quốc lộ E đi T làm mép đường chuẩn.

- Lấy trụ đèn không số nằm bên trong mép đường chuẩn làm điểm mốc cố định.

4/ Mô tả theo thứ tự vị trí nạn nhân, phương tiện, tang vật, dấu vết: Sau tai nạn tại hiện trường còn để lại các dấu vết, vị trí phương tiện được ghi nhận và mô tả như sau:

(1) Xe mô tô biển số: 68P1-320.XX sau tai nạn nằm ngã sang trái, nằm trên mặt đường, đầu xe hơi chếch về hướng Quốc lộ E, đuôi xe hơi chếch về hướng T.

- Đo từ tâm trục bánh trước tới mép đường chuẩn là 3.2 mét.

- Đo từ tâm trục bánh sau tới mép đường chuẩn là 3.8 mét.

- Đo từ tâm trục bánh trước tới điểm đầu vạch sơn dành cho người đi bộ là 5.10 mét.

- Đo từ tâm trục bánh sau tới điểm mốc cố định là 11.0 mét.

- Đo từ tâm trục bánh sau xe (1) tới tâm trục bánh trước xe (3) là 23.6 mét.

(2) Vết cày xe mô tô biển số: 60B1-180.XX sau tai nạn tại hiện trường để lại vết cày dài đứt quãng trên mặt đường của chiều đường hướng Quốc lộ E đi T, chiều dài vết cày là 19.3 mét, điểm cuối vết cày nằm tại bàn đạp chân trước bên trái xe mô tô (3). Đo từ điểm đầu vết cày xe mô tô (3) tới mép đường chuẩn là 2.5 mét.

(3) Xe mô tô biển số: 60B1-180.XX sau tai nạn nằm ngã sang trái, nằm trong lề đường bên phải theo hướng mép đường chuẩn, đầu xe quay hướng mặt đường, đuôi xe quay hướng lề đường bên phải theo chiều lưu thông Quốc lộ E đi T.

- Đo từ tâm trục bánh trước tới mép đường chuẩn là 0.3 mét.

- Đo từ tâm trục bánh sau tới mép đường chuẩn là 1.2 mét.

- Đo từ tâm trục bánh sau tới điểm mốc cố định là 14.6 mét.

5/ Kết quả khám nghiệm phương tiện phù hợp với hiện trường và các dấu vết để lại trên phương tiện.

2.2. Giám định:

1/ Tại Bản kết luận giám định pháp y trên hồ sơ số: 015/GĐHS/2023 ngày 09/01/2023 của Trung tâm Pháp y tỉnh Đ, kết luận nguyên nhân tử vong của bị hại Lê Văn C1 như sau:

- Chấn thương sọ não: Nhiều ổ dập xuất huyết rải rác trán phải, đỉnh thái dương, bán cầu tiểu não hai bên, chẩm trái, trong đó có vài ổ chất trắng dưới vỏ, đồi thị phải, nhân bèo trái, cuống cầu não bên phải. Xuất huyết trong não thất, xuất huyết dưới nhện rải rác trán hai bên, thái dương phải, đỉnh trái. Não

thất bên phải bị chèn ép và di lệch đường giữa qua trái. Nứt sọ thái dương - đỉnh phải và thái dương trái.

- Chấn thương mặt: Gãy thành ngoài hốc, cung gò má, gãy thành xoang hàm phải, xoang bướm hai bên. Tụ máu các xoang cạnh mũi. Nứt xương bướm, xương đá trái. Tụ dịch khí bào chủm trái.

- Chấn thương ngực: Gãy cùng bên xương sườn 5 phải, gãy xương đòn phải.

- Kết quả nồng độ cồn lúc nhập viện (xét nghiệm sinh hóa): 272.2 mg/dl.

2/ Tại Bản kết luận giám định số: 2074/KL-KTHS ngày 16/3/2023 của Phân viện Khoa học hình sự - Bộ C3 tại Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận:

- Xe mô tô biển số 60B1-180.XX và xe mô tô biển số 68P1-320.XX có va chạm với nhau.

- Cơ chế, chiều hướng hình thành các dấu vết va chạm: Dấu vết trượt xước, biến dạng các chi tiết phía trước bên trái xe mô tô biển số 60B1-180.12 (phía dưới giảm xóc bánh trước, cần số và để chân trước) có chiều từ trước về sau phù hợp dấu vết trượt xước, biến dạng các chi tiết phía trước bên trái xe mô tô biển số 68P1-320.XX (phía dưới giảm xóc bánh trước, cần số, để chân trước) có chiều từ trước về sau.

- Vị trí va chạm đầu tiên giữa hai phương tiện chiếu xuống mặt đường nằm bên phải đường P, hướng từ Quốc lộ E đi T.

- Trạng thái chuyển động của các phương tiện khi va chạm: Xe mô tô biển số 60B1-180.XX chuyển động trên đường P, hướng từ Quốc lộ E đi T; xe mô tô biển số 68P1-320.XX chuyển động theo hướng ngược lại.

- Hai phương tiện trên không va chạm với vật hay phương tiện nào khác.

3. Vật chứng:

- Các phương tiện cơ giới đường bộ nêu trên và giấy tờ kèm theo, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện L tiếp tục xác minh và xử lý sau.

- 01 giấy phép lái xe mang tên Nguyễn Văn H.

4. Dân sự:

Tại phiên tòa sơ thẩm, giữa bị cáo và người đại diện hợp pháp cho bị hại thỏa thuận được số tiền bồi thường 100.000.000 đồng và được bản án sơ thẩm ghi nhận.

5. Quyết định của cấp sơ thẩm:

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 198/2023/HS-ST ngày 21-9-2023 của Tòa án nhân dân huyện Long Thành, đã quyết định:

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ", theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Xử phạt bị cáo 01 (một) năm tù.

- Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về phần dân sự, trách nhiệm thi hành án, trả lại giấy phép lái xe, án phí sơ thẩm và quyền kháng cáo theo luật định.

6. Kháng cáo:

Trong thời hạn luật định, bị cáo Nguyễn Văn H kháng cáo, đề nghị giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

7. Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tại phiên tòa phúc thẩm:

Kiểm sát viên đã đánh giá, phát biểu quan điểm xử lý vụ án; xác định Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Nguyễn Văn H theo tội danh và điều luật bản án sơ thẩm đã nêu là có căn cứ, đúng người, đúng tội. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ nào mới; đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tội danh:

Căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, đủ cơ sở xác định Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ", theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ và đúng pháp luật.

[2] Về kháng cáo:

2.1. Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

2.2. Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tại cấp sơ thẩm: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã bồi thường một phần cho gia đình bị hại. Người đại diện hợp pháp của bị hại có đơn "bãi nại" và đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Áp dụng quy định tại

điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

- Tại cấp phúc thẩm: Bị cáo cung cấp đơn, thể hiện hoàn cảnh gia đình khó khăn, phải nuôi con nhỏ và bệnh lao phổi.

2.3. Về hình phạt:

Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá toàn diện vụ án, bị cáo phạm tội với lỗi hoàn toàn, việc cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H mức án 01 (một) năm tù là phù hợp và đã xem xét giảm nhẹ. Tại cấp phúc thẩm, mặc dù bị cáo có cung cấp đơn nêu trên nhưng không có căn cứ chấp nhận kháng cáo.

2.4. Về vật chứng:

Tòa án cấp sơ thẩm trả lại giấy phép lái xe cho bị cáo; tuy nhiên, không chuyển tài liệu này đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Thành mà lưu trong hồ sơ vụ án là không phù hợp; do đó, Hội đồng xét xử phúc thẩm trả lại cho bị cáo ngay sau khi kết thúc phiên tòa.

[3] Về án phí:

Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; áp dụng Nghị quyết số: 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; bị cáo Nguyễn Văn H phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Chấp nhận quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tại phiên tòa phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1, 2 Điều 355 và Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn H;

Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số: 198/2023/HS-ST ngày 21-9-2023 của Tòa án nhân dân huyện Long Thành.

1. Tội danh và hình phạt:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 01 (một) năm tù về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ". Thời hạn tù tính từ ngày người bị kết án Nguyễn Văn H vào cơ sở giam giữ chấp hành án phạt tù.

2. Về vật chứng:

Ngay sau khi tuyên án phúc thẩm, trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn H 01 (một) Giấy phép lái xe số: 7901890205XX, hạng A1, do Sở Giao thông vận tải Thành phố H cấp ngày 23-01-2018 cho Nguyễn Văn H.

3. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn H phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

4. Quyết định của bản án sơ thẩm về bồi thường dân sự và trách nhiệm thi hành án, án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Người đại diện hợp pháp của bị hại (địa chỉ theo hồ sơ);
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Tòa án nhân dân huyện Long Thành;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành;
- Cơ quan Thi hành án hình sự - Công an huyện Long Thành;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Long Thành;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Thành;
- Phòng Hồ sơ - Công an tỉnh Đồng Nai và Công an thành phố Cần Thơ (2);
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Tòa Hình sự và Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký và đóng dấu)

Nguyễn Văn Thành